

Số: 1229/QĐ-UBND

Bình Dương, ngày 14 tháng 5 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Kế hoạch thực hiện Hiệp định Đối tác toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP) của tỉnh Bình Dương

BỘ CÔNG THƯƠNG

Số: 4545

Ngày: 15/5/2019

Chuyên: Văn DB

Lưu hồ sơ số:

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị quyết số 72/2018/QH14 ngày 12/11/2018 của Quốc hội về việc phê chuẩn Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP) và các văn kiện có liên quan;

Căn cứ Quyết định số 121/QĐ-TTg ngày 24/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt Kế hoạch thực hiện Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP).

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 585/TTr-SCT ngày 18/4/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện Hiệp định Đối tác toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP) của tỉnh Bình Dương.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Công Thương, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Bộ Công Thương;
- TT.TU, TT.HĐND, ĐĐBQH tỉnh;
- UBND TTQVN tỉnh;
- CT, các PCT;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, TX, TP.TDM;
- Báo, Đài PTTH Bình Dương, Website tỉnh;
- LĐVP, Tr, TH;
- Lưu: VT. 4-2

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC



Mai Hùng Dũng

KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Hiệp định Đối tác Toàn diện
và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP) của tỉnh Bình Dương**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1229/QĐ-UBND ngày 14 / 5 /2019
của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương)

Thực hiện Quyết định số 121/QĐ-TTg ngày 24/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch thực hiện Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP); Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP) trên địa bàn tỉnh Bình Dương với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích.

Nhằm cụ thể hóa, tổ chức triển khai thực hiện đồng bộ và có hiệu quả các nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch thực hiện Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP) tại Quyết định số 121/QĐ-TTg ngày 24/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ.

Nâng cao nhận thức cho các cấp, các ngành, tổ chức, doanh nghiệp và người dân trên địa bàn tỉnh hiểu về tầm quan trọng và sự tác động của Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP) (sau đây gọi tắt là Hiệp định CPTPP) đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

2. Yêu cầu.

Tăng cường sự phối hợp chặt chẽ thường xuyên, liên tục giữa địa phương và Trung ương; giữa cơ quan quản lý nhà nước với doanh nghiệp, các tổ chức kinh tế và người dân.

Phân công nhiệm vụ, giao trách nhiệm cho các sở, ngành, địa phương và đơn vị liên quan triển khai thực hiện đầy đủ và có hiệu quả Hiệp định CPTPP.

Thực hiện hiệu quả việc phổ biến thông tin chính sách và hỗ trợ doanh nghiệp trong việc triển khai Hiệp định CPTPP cùng với các Hiệp định FTA. Đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế. Tận dụng tốt các cơ hội, mở rộng thị trường khi triển khai hiệp định.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Công tác tuyên truyền, phổ biến thông tin về Hiệp định CPTPP và thị trường của các nước tham gia trong Hiệp định.

Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền, phổ biến Hiệp định CPTPP cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại các cơ quan, đơn vị, trong đó chú trọng đến các đối tượng (có thể) chịu tác động như cộng đồng doanh nghiệp, Hiệp hội ngành nghề, hợp tác xã, cơ sở sản xuất kinh doanh, cộng đồng doanh nghiệp, đặc biệt là các doanh nghiệp vừa và nhỏ thông qua các phương tiện thông tin truyền thông, ấn phẩm, tạp chí, trang thông tin điện tử, các lớp tập huấn, hội thảo nhằm nâng cao nhận thức, hiểu biết về những nội dung cam kết để thực thi có hiệu quả.

Chú trọng tập huấn cho cán bộ, công chức thuộc khối các cơ quan quản lý nhà nước một số lĩnh vực như: đầu tư, tài chính, dịch vụ hải quan, phòng vệ thương mại, sở hữu trí tuệ; nông nghiệp, lao động, môi trường và các cam kết cụ thể khác liên quan trực tiếp đến Hiệp định CPTPP cùng các FTA mà Việt Nam tham gia, từ đó giúp việc triển khai và thực thi Hiệp định được đầy đủ và hiệu quả.

Tăng cường năng lực của các cơ quan chuyên môn trong việc cung cấp thông tin về thương mại, đầu tư, qua đó giúp cho doanh nghiệp kịp thời nắm bắt thông tin, dự báo được nhu cầu của thị trường trong nước và có kế hoạch ứng phó với sự cạnh tranh của hàng hóa nhập khẩu.

2. Công tác hoàn thiện pháp luật, thể chế

Triển khai thực hiện nghiêm túc, đầy đủ và hiệu quả các cam kết và nghĩa vụ của Việt Nam khi tham gia Hiệp định CPTPP.

Tiếp tục rà soát, kiện toàn các văn bản quy phạm pháp luật hàng năm do Trung ương và địa phương ban hành để kịp thời tham mưu, đề xuất cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ những văn bản có nội dung không phù hợp với các quy định của Hiệp định CPTPP.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước; Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả chính quyền điện tử. Tăng cường kiểm soát thủ tục hành chính, kịp thời đơn giản hóa và loại bỏ các thủ tục hành chính không còn phù hợp.

3. Nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển nguồn nhân lực

Các sở, ban, ngành, địa phương tập trung triển khai thực hiện có hiệu quả, phù hợp với mục tiêu các Chương trình đột phá¹ của Tỉnh ủy, Kế hoạch của UBND

¹ Chương trình số 20-CTr/TU ngày 09/08/2016 của Tỉnh ủy về Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, cán bộ khoa học - kỹ thuật và đội ngũ công nhân lao động, đáp ứng yêu cầu phát triển của tỉnh trong giai đoạn mới; Chương trình số 22-CTr/TU ngày 15/08/2016 của Tỉnh ủy về Phát triển đô thị theo hướng văn minh, giàu đẹp và nâng

trọng tâm các nhiệm vụ cụ thể như: cải thiện Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI); Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI); nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh để thu hút đầu tư các dự án công nghệ cao²; hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo³; xúc tiến đầu tư – thương mại⁴ – du lịch; chỉ số phát triển thương mại điện tử⁵, chỉ số Hội nhập kinh tế quốc tế; chỉ số phát triển dịch vụ Logistics⁶; thực hiện hiệu quả chiến lược xuất nhập khẩu hàng hóa của Bình Dương trong đó tập trung nâng cao tỷ trọng nội địa hóa và hàm lượng công nghệ, tri thức nhằm nâng cao chất lượng các sản phẩm xuất khẩu chủ lực⁷; Thành phố thông minh 4.0... đảm bảo môi trường đầu tư, kinh doanh thực sự thông thoáng, minh bạch, bình đẳng, hấp dẫn cho các thành phần kinh tế và tạo điều kiện thuận lợi để thu hút đầu tư nước ngoài, đáp ứng yêu cầu phát triển của tỉnh đảm bảo phù hợp với lộ trình cam kết của Hiệp định CPTPP.

Tiếp tục triển khai thực hiện các giải pháp tái cơ cấu ngành công nghiệp, tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ cao, công nghiệp 4.0 trong sản xuất; Thực hiện tốt chủ trương tái cơ cấu ngành nông nghiệp và kinh tế nông thôn ứng dụng mô hình sản xuất khoa học – công nghệ tiên tiến, an toàn, thân thiện với môi trường gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng và xây dựng nông thôn mới, trọng tâm là phát triển ngành nông nghiệp theo hướng nông nghiệp đô thị, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp sinh thái⁸. Từng bước phát triển nông nghiệp theo chiều sâu, sản xuất với quy mô lớn gắn với nâng cao chất lượng các tiêu chí xây dựng nông thôn mới⁹ (hình thức tổ chức sản xuất, đời sống vật chất, thu nhập, giảm nghèo bền vững, môi trường...).

Tăng cường các biện pháp, cơ chế khuyến khích, định hướng các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài kết nối với doanh nghiệp nội địa, góp phần vào

cao chất lượng sống của nhân dân; Chương trình số 23-CTr/TU ngày 16/08/2016 của Tỉnh ủy về Huy động và phát huy các nguồn lực từ các thành phần kinh tế để tiếp tục đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội của tỉnh Bình Dương, giai đoạn 2016 – 2020; Chương trình số 24-CTr/TU ngày 16/08/2016 của Tỉnh ủy về tiếp tục phát triển dịch vụ chất lượng cao phục vụ phát triển công nghiệp và đô thị tỉnh Bình Dương giai đoạn 2016 – 2020.

² Theo Kế hoạch số 598/KH-UBND ngày 28/02/2017 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện các giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2017 và định hướng đến năm 2020 của tỉnh Bình Dương.

³ Theo Quyết định số 2513/QĐ-UBND ngày 20/9/2017 về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện Đề án “Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới quốc gia đến năm 2025” trên địa bàn tỉnh Bình Dương giai đoạn 2017 - 2020.

⁴ Theo Quyết định số 1484/QĐ-UBND ngày 04/6/2018 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án Xúc tiến thương mại tỉnh Bình Dương giai đoạn 2018 – 2020.

⁵ Theo Kế hoạch số 304/KH-UBND, ngày 25/01/2017 của UBND tỉnh về Kế hoạch phát triển TMĐT tỉnh Bình Dương giai đoạn 2017 - 2020.

⁶ Quyết định số 1152/QĐ-UBND ngày 08/5/2017 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch thực hiện dịch vụ Logistics của tỉnh Bình Dương đến năm 2025.

⁷ Theo Quyết định số 3242/QĐ-UBND ngày 24/11/2016 của UBND tỉnh Bình Dương Ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình số 24-CTr/TU của Tỉnh ủy về việc tiếp tục phát triển dịch vụ chất lượng cao phục vụ sản xuất công nghiệp và đô thị Bình Dương, giai đoạn 2016 – 2020.

⁸ Diện tích ứng dụng công nghệ cao trong trồng trọt khoảng 2.754,4 ha (tăng 11% so với cùng kỳ), có 119 trang trại chăn nuôi, trong đó 64% tổng đàn gia cầm và 66,5% tổng đàn heo được chăn nuôi tập trung ứng dụng công nghệ cao.

⁹ Đến nay có 49/49 xã đạt chuẩn nông thôn mới, 02 đơn vị cấp huyện hoàn thành mục tiêu xây dựng nông thôn mới.

việc hình thành và phát triển chuỗi cung ứng, mở rộng thị trường, định hướng sản phẩm cũng như việc hỗ trợ cung cấp thông tin trong lĩnh vực phòng vệ thương mại.

Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao: Thực hiện hiệu quả Chương trình số 20-CTr/TU ngày 09/8/2016 của Tỉnh ủy về việc Nâng cao chất lượng cán bộ lãnh đạo, quản lý, cán bộ khoa học – kỹ thuật và đội ngũ công nhân lao động nhằm đảm bảo nguồn cung lao động đáp ứng yêu cầu phát triển và hội nhập kinh tế quốc tế của tỉnh trong giai đoạn mới. Hỗ trợ các doanh nghiệp, đặc biệt là các doanh nghiệp vừa và nhỏ, các đơn vị có liên quan trong công tác đào tạo nguồn nhân lực theo hướng gắn kết giữa cơ sở đào tạo với doanh nghiệp. Từng bước thực hiện đào tạo theo yêu cầu, định hướng của các doanh nghiệp, đáp ứng những tiêu chuẩn, điều kiện về lao động đặt ra từ phía các nhà nhập khẩu. Hỗ trợ đào tạo về công tác nghiệp vụ quản trị nhân lực, khởi sự doanh nghiệp, quản trị doanh nghiệp... Chú trọng phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, đặc biệt là trong các ngành kỹ thuật - công nghệ, luật, tài chính.

4. Tăng cường quản lý hiệu quả hoạt động của tổ chức công đoàn và các tổ chức của người lao động tại cơ sở doanh nghiệp

Củng cố, nâng cao vị thế và hiệu quả hoạt động của Liên đoàn Lao động tỉnh và các tổ chức công đoàn, phối hợp tổ chức triển khai, giới thiệu về Hiệp định CPTPP đến người lao động. Thực hiện tốt chức năng đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp chính đáng của đoàn viên và công nhân lao động.

Thực hiện tốt việc quản lý, thành lập và hoạt động tổ chức đại diện người lao động, tạo điều kiện cho tổ chức này hoạt động thuận lợi, lành mạnh theo đúng quy định của pháp luật Việt Nam, phù hợp với các nguyên tắc của Tổ chức Lao động Quốc tế (ILO), giúp doanh nghiệp hoạt động sản xuất - kinh doanh ổn định, thành công, giữ vững chính trị - xã hội trên địa bàn.

5. Chính sách an sinh xã hội, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững

Tiếp tục triển khai đồng bộ, có hiệu quả các chính sách an sinh xã hội, bảo vệ môi trường đảm bảo mục tiêu phát triển kinh tế, ổn định chính trị và phát triển bền vững.

Phối hợp tham gia các hoạt động nghiên cứu, đánh giá những tác động của Hiệp định CPTPP về các vấn đề lao động, việc làm, xã hội, các quy định trong hỗ trợ tài chính; quy định quản lý nhập cảnh, kiểm dịch động vật/thực vật/thực phẩm...do các Bộ, ngành chủ trì triển khai.

Triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh Bình Dương theo Quyết định số 1722/QĐ-TTg ngày 02/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ; Thực hiện các chính sách xã hội, bao gồm

chính sách hỗ trợ về tài chính, dạy nghề để chuyển đổi nghề nghiệp, cung cấp các dịch vụ tư vấn việc làm... để giúp người lao động bị mất việc làm do các doanh nghiệp không đứng vững được trong quá trình cạnh tranh. Đảm bảo hài hòa giữa phát triển kinh tế với giải quyết tốt các vấn đề xã hội và môi trường, bảo đảm mức sống tối thiểu của người lao động và gia đình họ.

Hiện đại hóa thị trường lao động, kết nối cung cầu lao động; phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa để tạo việc làm và chuyển dịch cơ cấu việc làm; tăng cường đối thoại lao động, bảo đảm tiêu chuẩn an toàn, vệ sinh lao động; tăng cường đào tạo và phát triển kỹ năng cho người lao động. Mở rộng cơ hội cho người lao động tham gia hệ thống chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp để chủ động đối phó khi thu nhập bị suy giảm hoặc bị mất do các rủi ro, ốm đau, tai nạn lao động, tuổi già,... hỗ trợ thường xuyên đối với người có hoàn cảnh đặc thù và hỗ trợ đột xuất cho người dân khi gặp các rủi ro không lường trước hoặc vượt quá khả năng kiểm soát (thiên tai, dịch bệnh, đói nghèo,...) thông qua các khoản tiền mặt hoặc hiện vật từ ngân sách nhà nước.

Phát huy nguồn lực đất đai, sử dụng quỹ đất một cách hiệu quả, cân bằng giữa quy hoạch đô thị và vùng nông thôn, bảo vệ môi trường sinh thái phục vụ cho nhu cầu phát triển bền vững của tỉnh, đáp ứng yêu cầu hội nhập.

Trong nội dung bảo vệ và cải thiện môi trường sẽ lấy chất lượng sống của người dân là trọng tâm, tiết kiệm và sử dụng năng lượng tái tạo, năng lượng sạch, các vật liệu, nguyên liệu mới, thân thiện với môi trường, áp dụng sản xuất sạch hơn trong mọi lĩnh vực sản xuất kinh doanh, đồng thời sử dụng tiết kiệm và có hiệu quả nguồn lực tài nguyên của địa phương.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ nội dung, nhiệm vụ được giao và Phụ lục đính kèm tại kế hoạch này, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và lãnh đạo các cơ quan, đơn vị có liên quan ban hành kế hoạch cụ thể, tổ chức triển khai nghiêm túc. Định kỳ trước ngày **15 tháng 11 hàng năm**, gửi báo cáo về Sở Công Thương để tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh báo cáo kết quả thực hiện gửi Bộ Công Thương trình Thủ tướng Chính phủ theo quy định.

2. Giao Sở Công Thương phối hợp với Ban chỉ đạo Hội nhập kinh tế quốc tế của tỉnh tham mưu giúp UBND tỉnh theo dõi, đôn đốc các ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan tổ chức, triển khai thực hiện có hiệu quả.

3. Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương và các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ khả năng nguồn ngân sách, tham mưu báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định hiện hành.

Trong quá trình triển khai thực hiện, trường hợp có phát sinh vấn đề mới cần sửa đổi, bổ sung, đề nghị các cơ quan, đơn vị kịp thời có văn bản đề xuất gửi về Sở Công Thương tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét có ý kiến chỉ đạo giải quyết, đảm bảo việc thực hiện Kế hoạch được hiệu quả và đồng bộ./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC



Mai Hùng Dũng

PHỤ LỤC

MỘT SỐ CÔNG VIỆC CỤ THỂ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN HIỆP ĐỊNH CPTPP
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1229/QĐ-UBND ngày 14 / 5 /2019
của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương)

TT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	ĐƠN VỊ THỰC HIỆN		THỜI GIAN THỰC HIỆN
		CHỦ TRÌ	PHỐI HỢP	
I	Công tác tuyên truyền, phổ biến thông tin về Hiệp định CPTPP và thị trường của các nước đối tác CPTPP			Trong quá trình thực thi Hiệp định
1	Tổ chức các buổi Hội nghị, hội thảo, các lớp tập huấn, tuyên truyền phổ biến về Hiệp định CPTPP cho các cán bộ thuộc cơ quan quản lý nhà nước ở địa phương, doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp vừa, nhỏ về các quy định và cam kết của Hiệp định CPTPP theo chuyên ngành, lĩnh vực cụ thể như: đầu tư, dịch vụ, hải quan, sở hữu trí tuệ, xuất xứ hàng hóa, phòng vệ thương mại, lao động, vệ sinh an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường,... về các cam kết cụ thể có liên quan trong Hiệp định CPTPP. Phát hành các tài liệu, ấn phẩm để hỗ trợ, cung cấp thông tin về các chương trình xúc tiến thương mại, thu hút đầu tư, thị trường xuất khẩu về các nước thành viên, sản phẩm có thể mạnh của địa phương cho các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh tiếp cận tích cực với những thay đổi khi tham gia Hiệp định CPTPP.	Sở Công Thương	Các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Công Thương; Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố; Các Hiệp hội ngành hàng	Tăng cường thực hiện trong 2019 - 2020
2	Định hướng, hướng dẫn các cơ quan Báo chí, Đài PT-TH, Cổng thông tin điện tử tỉnh tăng cường công tác phổ biến, tuyên truyền về Hiệp định CPTPP với nhiều hình thức phong phú, đa dạng.	Sở Thông tin và Truyền thông	Báo Bình Dương, Đài PT-TH tỉnh và các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan	Tăng cường thực hiện trong 2019 - 2020
3	Giới thiệu, tuyên truyền trên Cổng thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị	Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố, Cổng thông tin điện tử tỉnh		Hàng năm
II	Hoàn thiện thể chế chính sách			Trong quá trình thực thi Hiệp định

4	Rà soát, cập nhật và tuyên truyền các Luật, Văn bản quy phạm pháp luật mới và sửa đổi để thực thi Hiệp định CPTPP.	Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Sở Tư pháp	Tăng cường thực hiện trong 2019 - 2020
5	Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan đầu mối quốc gia về thực thi Hiệp định CPTPP đảm bảo được hiệu quả và đầy đủ.	Sở Công Thương	Các Sở, ban, ngành và đơn vị có liên quan	Hàng năm
6	Tiếp tục đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, trọng tâm trong các lĩnh vực: quy hoạch, đầu tư, xây dựng, tài chính, thuế, hải quan,... nhằm cải thiện Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI); Chỉ số Thương mại điện tử cấp tỉnh (EBI); Chỉ số hội nhập kinh tế quốc tế cấp địa phương (PEII);...	Các Sở, ban, ngành và đơn vị có liên quan	VCCI, các Hiệp hội doanh nghiệp, ngành hàng và đơn vị có liên quan	Tăng cường thực hiện trong 2019 - 2020
III	Nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển nguồn nhân lực			
7	Tiếp tục đẩy mạnh triển khai đạt hiệu quả, phù hợp với mục tiêu các Chương trình đột phá số 20, 22, 23, 24, 34 của Tỉnh ủy giai đoạn 2016 – 2020 về: Đào tạo và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; Phát triển đô thị theo hướng văn minh, giàu đẹp và nâng cao chất lượng sống của nhân dân; Huy động và phát huy các nguồn lực từ các thành phần kinh tế để tiếp tục đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội; Phát triển dịch vụ chất lượng cao phục vụ phát triển công nghiệp và đô thị tỉnh Bình Dương; Đổi mới thu hút đầu tư;... Cụ thể:	Các Sở, ban, ngành và đơn vị có liên quan (Đơn vị trực tiếp chủ trì các Đề án, Chương trình, Kế hoạch)	Các Hội, Hiệp hội ngành hàng, các tổ chức, doanh nghiệp	Trong quá trình thực thi Hiệp định
7.1	Hỗ trợ doanh nghiệp đầu tư đổi mới công nghệ, nâng cao chất lượng, giá trị sản phẩm xuất khẩu.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan	Hàng năm
7.2	Xây dựng và phát triển thương hiệu, đăng ký tiêu chuẩn chất lượng, truy suất nguồn gốc, sở hữu trí tuệ.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan	Hàng năm
7.3	Đẩy mạnh công tác đào tạo lao động có tay nghề, kỹ thuật theo nhu cầu của doanh nghiệp gắn với nhu cầu của thị trường xuất khẩu.	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Các Sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan	Hàng năm
7.4	Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện các chương trình, kế hoạch Xúc tiến thương mại, đầu tư, hỗ trợ phát triển công nghiệp, phát triển thương mại dịch vụ, thương mại điện tử, quảng bá thương hiệu, tìm kiếm thị trường, kết nối cung cầu; hỗ trợ doanh nghiệp trong các vụ điều tra về phòng vệ thương mại.	Sở Công Thương	Các Sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan	Hàng năm
7.5	Tiếp tục ngầm hóa hệ thống điện trung, hạ thế (tập trung khu vực phía Nam của tỉnh); Phối hợp	Sở Công Thương	Ngành điện lực, tổ chức, cá nhân và	

	ngành điện kêu gọi các tổ chức, cá nhân tham gia đầu tư lưới điện trung thế và trạm biến áp theo quy hoạch phát triển điện lực tỉnh giai đoạn 2016 - 2025, có xét đến 2035 đã được phê duyệt.		các đơn vị có liên quan	
7.6	Theo dõi, giám sát chặt chẽ tình hình thanh khoản của các tổ chức tín dụng, diễn biến thị trường tiền tệ, ngoại hối đảm bảo an toàn, thông suốt hoạt động ngân hàng trên địa bàn. Tích cực đẩy mạnh hợp tác và phát triển các dịch vụ ngân hàng quốc tế. Tiếp tục thực hiện tốt Chương trình kết nối ngân hàng - doanh nghiệp, kết nối cung - cầu, hỗ trợ giải quyết vốn cho sản xuất kinh doanh.	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - Chi nhánh Bình Dương	Các Sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan	Hàng năm
7.7	Tập trung khuyến khích hỗ trợ phát triển doanh nghiệp, chuyển đổi hộ kinh doanh cá thể thành doanh nghiệp; Xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp, thúc đẩy đổi mới sáng tạo; Kịp thời tháo dỡ khó khăn, vướng mắc, xóa bỏ rào cản, phát triển mạnh doanh nghiệp theo Nghị quyết 35/NQ-CP của Chính phủ. Tổ chức triển khai thực hiện nghị quyết Trung ương 5 (khóa XII) về phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.	Sở Kế hoạch & Đầu tư	Các Sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan	Hàng năm
7.8	Hỗ trợ doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản tham gia vào mạng lưới sản xuất, chuỗi giá trị, chuỗi cung ứng khu vực và toàn cầu. Trong đó chú trọng đầu tư công nghệ tiên tiến, hiện đại, chế biến sâu nông sản hàng hóa, tạo giá trị gia tăng cao, phù hợp với nhu cầu thị trường và xuất khẩu.	Sở Nông nghiệp & Phát triển nông thôn	Các Sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan	Hàng năm
7.9	Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin phát triển chính quyền điện tử, từng bước xây dựng thành phố thông minh.	Sở Thông tin & Truyền thông	Các Sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan	Hàng năm
7.10	Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính trong quản lý, hiện đại hóa thủ tục Hải quan, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý.	Cục Hải quan tỉnh	Các Sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan	Tăng cường thực hiện trong 2019 - 2020
IV	Chủ trương và chính sách đối với tổ chức công đoàn và các tổ chức của người lao động tại cơ sở doanh nghiệp			Trong quá trình thực thi Hiệp định
8	Tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho cán bộ quản lý nhà nước về lao động. Hỗ trợ thúc đẩy hoạt động đối thoại, thương lượng tại doanh nghiệp, các thiết chế hòa giải; nâng cao vị thế của các tổ chức Công đoàn trong doanh nghiệp.	Liên đoàn Lao động tỉnh	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, các Sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Hàng năm

V	Chính sách xã hội, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững			Trong quá trình thực thi Hiệp định
9	Thường xuyên khảo sát, đánh giá tác động của Hiệp định CPTPP đến các vấn đề lao động, việc làm, xã hội,... trên địa bàn tỉnh Bình Dương	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Các Sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan	Hàng năm
10	Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý nghiêm các vi phạm pháp luật về môi trường, bảo tồn và đa dạng sinh học; Nâng cao chất lượng thực hiện quy trình lập, thẩm định, phê duyệt và xác nhận hoàn thành các báo cáo đánh giá tác động môi trường, đề án bảo vệ môi trường, cam kết bảo vệ môi trường trong thực thi Hiệp định CPTPP	Sở Tài nguyên và Môi trường	Ban Quản lý các khu công nghiệp, các Sở, ban, ngành liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Hàng năm
11	Triển khai các biện pháp chống lại các hành vi đánh bắt thủy sản bất hợp pháp, không khai báo và không theo đúng quy định, mua bán động thực vật hoang dã bị khai thác trái phép	Sở Nông nghiệp & Phát triển nông thôn	Các Sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Hàng năm